

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TỈNH THÁI NGUYÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

Nguyễn Thị Thu Thơm¹, Tô Thị Thuý Hoàn²

¹Trường Cao đẳng Thái Nguyên

²Trường Tiểu học Đu, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

Tóm tắt: Ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học có vai trò quan trọng trong sự phát triển GD&ĐT hiện nay; các cơ sở giáo dục tại Thái Nguyên đều đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập, tuy nhiên thực tế ứng dụng CNTT trong quá trình đổi mới phương pháp dạy học là có song ở một số nơi hoặc một số tiết học vẫn chưa được nghiên cứu kỹ nên việc ứng dụng vẫn chưa được đúng chỗ, đúng lúc dẫn đến tình trạng lạm dụng hoặc ngẫu hứng, tự phát. Trong quá trình ứng dụng CNTT còn nảy sinh một số vấn đề hạn chế như: Sự thiếu đồng bộ trong các biện pháp quản lý của nhà trường, nhận thức, trình độ, kỹ năng sử dụng CNTT của đội ngũ giáo viên, năng lực, kinh nghiệm quản lý của Ban giám hiệu. Vì vậy cần có các biện pháp quản lý hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học ở các trường tiểu học tỉnh Thái Nguyên.

Từ khóa: Biện pháp quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động dạy học, trường tiểu học, tỉnh Thái Nguyên.

MANAGEMENT MEASURES FOR THE APPLICATION OF INFORMATION TECHNOLOGY IN TEACHING AT PRIMARY SCHOOLS IN THAI NGUYEN PROVINCE TO MEET EDUCATION INNOVATION REQUIREMENTS

Abstract: The application of Information Technology (IT) in teaching plays an important role in the current development of education and training. Educational institutions in Thai Nguyen have all promoted the use of IT in teaching and learning. However, in reality, the integration of IT into innovative teaching methods is still limited in some places or some lessons, where it has not been thoroughly studied, leading to inappropriate, untimely application, even to overuse or spontaneous, improvised use. During the process of applying IT, several constraints have emerged, such as: lack of consistency in school management measures, teachers' awareness, competence and skills in using IT, as well as the management capacity and experience of school leaders. Therefore, it is necessary to propose effective management measures for the application of information technology in teaching activities at primary schools in Thai Nguyen province.

Keywords: management measures, application of information technology, teaching activities, primary schools, Thai Nguyen province.

Nhận bài: 16/10/2025

Phản biện: 15/11/2025

Duyệt đăng: 19/11/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thời gian qua, sự bùng nổ của khoa học công nghệ (KHCN) nói chung và công nghệ thông tin (CNTT) nói riêng đã tác động mạnh mẽ vào sự phát triển của mọi ngành nghề, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Những năm gần đây, toàn ngành GD&ĐT Việt Nam đã tích cực đầu tư xây dựng hạ tầng, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành hoạt động dạy học, bước đầu đã xây dựng cơ sở dữ liệu toàn ngành, phục vụ thông tin quản lý GD. Từ phía các nhà trường, CNTT cũng được ứng dụng trong việc kết nối nhà trường với phụ huynh, sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử... Với việc đổi mới phương pháp dạy học (PPDH), vai trò của CNTT đã thể hiện ngày một hiệu quả góp phần phát triển năng lực người học.

Ngành GD&ĐT tỉnh Thái Nguyên luôn nhận được sự quan tâm UBND tỉnh, các trường học trên địa bàn đã được đầu tư, nâng cấp về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại, tạo thuận

lợi cho đội ngũ GV học tập nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT. Các cơ sở GD tiểu học trên địa bàn đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý GD và hoạt động dạy học.

Thực tiễn cho thấy có nhiều yếu tố tác động đến việc nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường TH trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nhưng chưa có nghiên cứu đầy đủ, toàn diện về quản lý hoạt động UDCNTT trong DH. Chính vì vậy nghiên cứu chuyên sâu những biện pháp quản lý hoạt động ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường tiểu học tỉnh Thái Nguyên là vấn đề cần thiết hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề lý luận về ứng dụng và quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học

2.1.1. Ứng dụng CNTT trong dạy học

Sự vận dụng kiến thức, kỹ năng về CNTT vào quá trình tác động qua lại giữa GV và HS truyền thụ và lĩnh hội những kiến thức khoa học, kỹ

năng, kỹ xảo hoạt động nhận thức thực tiễn, để trên cơ sở đó hình thành thế giới quan, phát triển năng lực sáng tạo và xây dựng các phẩm chất theo mục đích GD.

2.1.2. Quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường tiểu học

Những tác động có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức của Hiệu trưởng trường TH đến việc UDCNTT trong hoạt động GD của GV và hoạt động học tập của HS nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

2.1.3. Vai trò của CNTT trong dạy học trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay

Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT cũng như yêu cầu của GD hiện đại, đòi hỏi dạy học cần có những kiểm tra và kỹ năng về CNTT để ứng dụng hợp lý và sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp. Trong dạy học nếu UDCNTT hợp lý, sáng tạo sẽ góp phần nâng cao hiệu quả tương tác giữa GV và HS thông qua các dạng thức thông tin (hình ảnh, video, âm nhạc, mô phỏng...), tạo môi trường nhận thức hiện đại, hấp dẫn, kích thích hứng thú và tư duy sáng tạo của HS. Có thể thấy một số vai trò quan trọng của việc UDCNTT ở trường TH như sau:

Khi UDCNTT giúp GV dễ chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung giáo án môn học khi cần thiết: Một trong những điểm mạnh của CNTT trong dạy học đó là dễ chỉnh sửa, bổ sung giáo án điện tử. Giúp GV không ngừng nâng cao và rèn luyện các kỹ năng sư phạm cần thiết: ghi âm, lồng tiếng; thiết kế GADT.

Áp dụng CNTT sẽ giúp HS có nhiều cơ hội tương tác với GV để cải thiện được những quan điểm cũng như chính kiến riêng của mình.

Ứng dụng CNTT giúp nhà trường trao đổi thông tin, quản lý, lưu trữ dữ liệu trực tuyến, giúp GV khai thác và tích lũy kiến thức thông qua việc khai thác tài nguyên trên mạng internet, sử dụng “nguồn học liệu mở” về đề thi, giáo án, tài liệu tham khảo trên website của Bộ, Sở, Phòng,...

2.1.4. Những yêu cầu về kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT trong thiết kế bài giảng

GV là người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ UDCNTT trong dạy học, có sự hiểu biết sâu sắc để đáp ứng đổi mới GD. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng UDCNTT trong thiết kế bài giảng ở 5 mức:

Mức 1: GV cần thể hiện được năng lực khi sử dụng các thao tác đơn thuần như soạn giáo án, sử dụng internet để khai thác học liệu, biết in ấn các tài liệu... Tuy nhiên GV chưa UDCNTT để dạy học trên lớp.

Mức 2: GV có thể biết UDCNTT cho quá trình dạy học có thể ở một khâu, một công đoạn nào đó. GV biết sử dụng bài giảng trình chiếu để dạy học, có thể sử dụng được thiết bị điện tử đơn giản. Bản thân GV có thể biết đến thực hiện trao đổi nội dung bài giảng lên website.

Mức 3: GV phải biết khai thác đồng thời nhiều phần mềm chuyên dụng cho quá trình dạy học, biết sử dụng phòng học đa phương tiện và các thiết bị cho hoạt động UDCNTT.

Mức 4: GV phải có năng lực tích hợp các UDCNTT trong dạy học được GV sử dụng thành thạo ở toàn bộ các khâu xây dựng kế hoạch dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học; sử dụng thành thạo mạng để khai thác các dữ liệu học liệu, do đó yêu cầu GV phải được trang bị đầy đủ các thiết bị CNTT hiện đại, năng lực sử dụng CNTT mức cao.

Mức 5: GV có khả năng sử dụng CNTT ở mức thành thạo, GV phải làm việc cùng HS khi thao tác các thiết bị hiện đại như máy tính bảng, phần mềm quản lý học, hệ thống mạng để xây dựng môi trường thông tin.

2.1.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức bài học

* *Ứng dụng vào khai thác thông tin, tài liệu, phần mềm:* GV luôn chủ động sử dụng UDCNTT trong khai thác dữ liệu phần mềm, internet, khóa học, cổng thông tin truy cập dữ liệu, website các đơn vị để tìm kiếm thông tin bài học cho HS.

* *Ứng dụng vào xây dựng kế hoạch dạy học:* Giáo viên UDCNTT để thiết kế giáo án, GV UDCNTT trong soạn giáo án bằng các phần mềm soạn thảo chuyên dụng; sử dụng các phần mềm hỗ trợ đa phương tiện để biên tập ảnh, xây dựng các video, câu chuyện bằng hình ảnh, giọng kể; sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại.

* *UDCNTT vào tổ chức dạy học:* GV sử dụng MS.PowerPoint để thiết kế các bản trình chiếu điện tử nhằm trình bày bài giảng theo cách thú vị và hấp dẫn hơn.

GV UDCNTT tham gia học tập các khóa học trực tuyến để soạn GADT, tìm hiểu kiến thức về phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng dạy học. Ứng dụng sử dụng công nghệ trong quản lý lớp học: Schoology; Moodle; myViewBoard; ứng dụng dạy học trực tuyến: Zoom, Meet, phần mềm chống gian lận trong thi trực tuyến EduNow; Azota; dạy học e-learning; nền tảng mạng xã hội học/học TCM, giao nhiệm vụ học cho HS (zalo, facebook,...).

2.1.6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá

Sử dụng CNTT trong đánh giá, kiểm tra, kiểm soát chất lượng giáo dục, đánh giá hiệu quả hoạt động dạy của GV hoặc kết quả học của HS.

UDCNTT trong kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học cho thấy tính ưu việt, hiệu quả trong tổ chức đánh giá làm cho công tác kiểm soát chất lượng của HS được đảm bảo đồng đều, công khai, minh bạch, khách quan.

2.1.7. Ứng dụng CNTT trong phát triển môi trường học tập cho học sinh

* Sử dụng Internet trong khai thác sử dụng, lưu giữ và chia sẻ tư liệu, tài nguyên hỗ trợ hoạt động dạy - học.

* Môi trường dạy học đa phương tiện

* Sử dụng phần mềm trong hoạt động dạy và học

GV sử dụng các phần mềm trong dạy học tương đối phổ biến, các phần mềm được linh hoạt sử dụng hàng năm cho dạy học rất nhiều, GV và HS cùng sử dụng, khai thác nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động DH.

Các phần mềm trong dạy học được sử dụng các học liệu với thông tin chọn lọc, có đảm bảo chất lượng để HS thực hiện bài học một cách chân thực, dễ hiểu, từ đó giúp GV phân luồng HS, có PPDH và hình thức dạy học được lựa chọn phù hợp. Khi GV sử dụng các PPDH làm cho quá trình giám sát và phản hồi thông tin tích cực, nhanh chóng và trung thực.

2.2. Nội dung quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường tiểu học

2.2.1. Ứng dụng CNTT vào chuẩn bị bài giảng

GV phải xác định và xây dựng kế hoạch cá nhân về UDCNTT trong dạy học bao gồm xác định các loại giáo án điện tử, bài giảng e-learning; kịch bản; video lồng ghép; ứng dụng CNTT vào một tiết hay toàn bộ nội dung bài giảng. Đồng thời GV cần sử dụng kỹ thuật CNTT để tổng hợp các tư liệu về bài giảng; khai thác nguồn bài giảng với form biểu có sẵn để vận dụng cho bài giảng của mình; sử dụng các ngôn ngữ phần mềm trình bày nội dung bài giảng.

2.2.2. Ứng dụng CNTT vào tổ chức giảng dạy trên lớp

GV cần quan tâm đến các giáo án được trình bày trên lớp; khi đó các UDCNTT trong dạy học được vận dụng theo tiết, chu trình các bước thực hiện để thực hiện mục tiêu đổi mới các PPDH như vậy mới phát huy được vai trò tự học, tự tìm hiểu của HS.

Tiến hành quản lý hoạt động tổ chức và chỉ đạo thực hiện kế hoạch UDCNTT trong dạy học. CBQL bố trí lực lượng tham gia gồm tổ trưởng chuyên môn, GV các bộ môn sử dụng triệt để UDCNTT gồm thiết bị, máy móc, ứng dụng phần mềm dạy học, tài nguyên sử dụng trên mạng internet, các học liệu điện tử cho bài giảng sinh động. Đồng thời CBQL chỉ đạo GV tăng cường hoạt động dạy học ở phòng học đa phương tiện; phòng chức năng; công cụ tối đa trong UDCNTT để sử dụng đa dạng hình thức dạy học.

2.2.3. Ứng dụng CNTT vào kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS

Quản lý UDCNTT vào quá trình kiểm tra, đánh giá giúp CBQL thường xuyên kiểm soát chất lượng, hiệu quả trong quá trình dạy học của nhà trường. CBQL thực hiện các công việc gồm:

Xây dựng và quản lý chặt chẽ kế hoạch về kiểm tra, đánh giá hoạt động UDCNTT trong nhà trường. Kế hoạch đảm bảo nêu lên được các nội dung, chỉ tiêu, phương pháp, hình thức, lực lượng kiểm tra đánh giá.

CBQL chỉ đạo và tổ chức thực hiện kiểm tra đánh giá trong dạy học ở nhà trường. CBQL chỉ đạo Tổ chuyên môn và GV ứng dụng CNTT trong quá trình kiểm tra, đánh giá học tập của học sinh làm sinh động hơn hình thức dạy học.

Quản lý các hoạt động tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch, chất lượng hiệu quả UDCNTT trong dạy học ở các trường tiểu học; theo định kỳ có đánh giá và rút kinh nghiệm.

2.2.4. Tổ chức các điều kiện hỗ trợ ứng dụng CNTT

CBQL thực hiện công tác xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm trang thiết bị về CNTT, đảm bảo công tác hạ tầng viễn thông, kết nối internet, mạng LAN; sự hỗ trợ các thiết bị trình chiếu trong quá trình dạy học.

CBQL xây dựng quy chế, nội quy chỉ đạo công tác sử dụng, bảo quản CSVC, trang thiết bị trong UDCNTT. Mỗi nhà trường CBQL đều xây dựng quy chế cho TCM, GV các bộ môn nắm được yêu cầu, nội quy sử dụng trang thiết bị đảm bảo an toàn, bền vững, thân thiện với môi trường, hiệu quả chi phí.

Quản lý, chỉ đạo việc thực hiện bố trí nguồn lực con người, tài chính để thực hiện công tác mua sắm, sửa chữa, thay thế về thiết bị UDCNTT và CSVC nhà trường.

Quản lý các công tác xây dựng tiêu chí, đánh giá chất lượng, hiệu quả, tiến độ hoạt động đầu tư và hiệu quả đầu tư về mua sắm thiết bị ứng dụng CNTT trong dạy học.

2.2.5. Ứng dụng CNTT vào phát triển môi trường học tập cho HS

Yêu cầu TCM, GV sử dụng Internet trong khai thác sử dụng, lưu giữ và chia sẻ tư liệu, tài nguyên hỗ trợ hoạt động dạy - học.

Yêu cầu TCM, GV sử dụng ứng dụng CNTT trong xây dựng môi trường dạy học đa phương tiện.

Xây dựng cơ chế huy động các nguồn lực hỗ trợ trong phát triển môi trường học tập cho HS.

2.3. Thực trạng quản lý ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học ở các trường tiểu học tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

2.3.1. Ưu điểm

Hiệu trưởng các trường TH tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện nghiêm túc Điều lệ trường TH và các văn bản pháp quy về GD&ĐT và CNTT, Bước đầu có ý thức xây dựng môi trường CNTT, khuyến khích GV tự soạn giáo án, bài giảng điện tử và tài liệu giảng dạy để UDCNTT trong các môn học, chỉ đạo GV và HS sử dụng phần mềm mã nguồn mở trong và ngoài các giờ học tin học; tập huấn, bồi dưỡng về CNTT cho GV, cán bộ quản lý cơ sở GD.CSVC đã có sự đầu tư bước đầu phục vụ UDCNTT trong dạy học, quản lý. Nhà trường có ý thức xây dựng môi trường CNTT; bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT cho GV.

2.3.2. Hạn chế

Một số trường chỉ đạo GV UDCNTT đổi mới PPDH chưa thật đồng bộ. Việc quản lý hoạt động học tập trong môi trường CNTT vẫn còn nhiều hạn chế, từ việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện, tổ chức kiểm tra, đánh giá kế hoạch xây dựng môi trường CNTT, thúc đẩy UDCNTT trong dạy học, kiểm tra, đánh giá các hoạt động có UDCNTT trong dạy của GV và trong học tập của HS.

Trình độ UDCNTT trong dạy học của GV chưa đồng đều, chưa có đam mê và sáng tạo. Một số GV còn ngại đổi mới và còn né tránh.

Một số GV chưa nắm vững kỹ thuật và quy trình xây dựng, thiết kế giáo án có UDCNTT, chưa biết khai thác tối đa những tiện ích của CNTT để đổi mới PPDH.

UDCNTT trong học tập hầu hết vẫn mang tính tự phát, chưa được hướng dẫn và triển khai chính thức. Xây dựng kế hoạch và tổ chức UDCNTT trong dạy học đã được triển khai, tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao. Kiểm tra, đánh giá ứng dụng CNTT tại các trường học chưa quyết liệt, sau kiểm tra chưa có các biện pháp khả thi nhằm khắc phục những tồn tại, yếu kém.

2.4. Các biện pháp quản lý ứng dụng CNTT vào hoạt động dạy học ở các trường tiểu học tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Biện pháp 1. Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường TH đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. CBQL, GV trong nhà trường hiểu về các văn bản, chính sách, nghị định, chính sách của Chính phủ, ngành Giáo dục về ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học cho HS. Qua đó CBQL, GV nhận thức được tầm quan trọng của ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học cho HS và chuyển biến tích cực nâng cao chất lượng dạy học.

Biện pháp 2. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, GV ở trường TH đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Nâng cao kiến thức chuyên môn và cập nhật thường xuyên kiến thức, kỹ năng và thái độ đúng đắn về năng lực UDCNTT trong dạy học giúp GV vận dụng thành thạo các kiến thức về UDCNTT để đáp ứng PPDH, HTDH phù hợp với đặc điểm HS, ngành GD.

Biện pháp 3. Chỉ đạo ứng dụng CNTT vào hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của học sinh ở trường tiểu học

Tăng cường hiệu quả công tác quản lý hoạt động dạy và học của HS khi áp dụng đồng bộ hoạt động ứng dụng CNTT trong dạy học. CBQL thực hiện quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học tinh gọn, hiệu quả, tăng năng suất các hoạt động quản trị nhà trường.

Biện pháp 4. Huy động các nguồn lực, đầu tư cơ sở hạ tầng và các điều kiện đảm bảo cho ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường tiểu học

Tăng cường CSVC, bổ sung hệ thống máy tính, đường truyền Internet và hệ thống cơ sở dữ liệu để từng bước nâng cao điều kiện dạy và học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, PPDH, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các nhà trường. Đồng thời đảm bảo các điều kiện về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và CNTT cho GV và HS được thừa hưởng những tiện ích mà CNTT mang lại. Tăng cường công tác quản lý theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển và hội nhập.

Biện pháp 5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá hoạt động ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Đảm bảo xây dựng kế hoạch UDCTT thực hiện theo lộ trình đã xây dựng tại nhà trường từ

đó đánh giá nhiệm vụ, vai trò, chức trách nhiệm vụ của CBQL, GV trong triển khai, tổ chức hoạt động UDCNTT trong dạy học. Để thực hiện biện pháp này hiệu trường (HT) căn cứ đánh giá hiệu quả công tác UDCNTT trong dạy học của GV để có biện pháp cải tiến kế hoạch, tổ chức hoạt động bồi dưỡng. HT có cái nhìn khách quan đánh giá kết quả học của HS khi GV thực hiện UDCNTT trong dạy học của mình. Quá trình kiểm tra, đánh giá thúc đẩy và tạo sự phấn đấu của tập thể, cá nhân GV làm tốt công tác UDCNTT trong dạy học ở mỗi nhà trường tiểu học.

III. KẾT LUẬN

Trong thời đại khoa học đang phát triển như vũ bão, việc UDCNTT trong dạy học là xu thế tất yếu. Do đó, công tác quản lý UDCNTT trong dạy học các trường TH là vấn đề cấp thiết. Hiện nay, quản lý UDCNTT trong dạy học các trường TH vẫn đang còn là hướng mới mẻ, có nhiều vấn đề về lý luận và thực tiễn cần được tiếp tục nghiên cứu và khám phá. Vai trò CNTT trong đáp ứng yêu cầu đổi mới GD hiện nay; tính tất yếu của việc UDCNTT trong dạy học, cũng như nội dung của việc UDCNTT trong dạy học ở TH, hình thành khái niệm UDCNTT trong dạy học, quản lý UDCNTT trong dạy học.

Từ cơ sở lý luận tác giả đã phân tích rõ nội dung quản lý UDCNTT trong hoạt động dạy học ở các

trường TH tỉnh Thái Nguyên đáp ứng đổi mới GD để đạt hiệu quả: CBQL các cấp cần xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch UDCNTT trong dạy học, nâng cao nhận thức và bồi dưỡng nâng cao trình độ UDCNTT trong dạy học cho đội ngũ CBQL và GV, quản lý UDCNTT trong giảng dạy của thầy và học của trò, quản lý các điều kiện hỗ trợ cho việc UDCNTT, thường xuyên kiểm tra và đánh giá kết quả UDCNTT trong dạy học để có sự điều chỉnh thích hợp.

Mặc dù hiện nay đội ngũ CBQL tại các nhà trường đã có sự cố gắng nỗ lực nhưng trong công tác quản lý UDCNTT trong dạy học vẫn còn bộc lộ nhiều lúng túng. Một số CBQL chưa chú trọng đúng mức việc cụ thể hoá các định hướng, các nội dung UDCNTT thành các chỉ tiêu hợp lý; chưa có biện pháp quản lý cụ thể, khoa học phù hợp với điều kiện của mỗi nhà trường, mỗi địa phương để quản lý UDCNTT ở trường TH đạt hiệu quả. Bên cạnh đó, việc triển khai UDCNTT và quản lý UDCNTT vẫn triển khai chưa thống nhất, đồng bộ và quyết liệt nên hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới GD trong thời kỳ hội nhập.

Để thực hiện hiệu quả các biện pháp, CBQL các cấp cần tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, có hệ thống và căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương để lựa chọn một hoặc vài biện pháp chủ đạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành TƯ (2-13), Nghị quyết số 29-NQ/TƯ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Hà Nội
- Bộ GD&ĐT (2001), *Chỉ thị 29/2001/CT-BGD&ĐT về việc tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng CNTT trong ngành giáo dục giai đoạn 2001-2005*. Hà Nội
- Lê Công Triêm, Nguyễn Đức Vũ (2006), *Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học*, NXB Giáo dục. Hà Nội
- Nguyễn Văn Tuấn (2014), *Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học địa lý ở trường trung học phổ thông*, Luận án tiến sĩ.
- Sayling Wen (2003), *Công nghệ thông tin và nền giáo dục trong tương lai*, NXB Bưu điện.
- Shazia Mumaz (2000), Factors affecting teachers' use of information and communications technology: a review of the literature, *Journal of information technology for teacher education*, tr. 319-342.